

**CÁC BỘ**

*triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,*

**BỘ CÔNG NGHIỆP****QUYẾT ĐỊNH:**

**QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 149/2003/QĐ-BCN ngày 19/9/2003 về việc chuyển Công ty Dịch vụ Điện tử 2 thành Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam.**

**Điều 1.** Phê duyệt phương án cổ phần hóa Công ty Dịch vụ Điện tử 2 (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty - Điện tử và Tin học Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

**BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP**

## 1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 6.000.000.000 đồng (Sáu tỷ đồng chẵn).

Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước : 40,00%
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty : 44,23%
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty : 15,77%

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Công ty Dịch vụ Điện tử 2 tại thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2002 để cổ phần hóa (Quyết định số 1911/QĐ-TCKT ngày 07 tháng 8 năm 2003 của Bộ Công nghiệp) là 10.331.389.644 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Công ty là 5.879.903.039 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Công ty.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 33 lao

*Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;*

*Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;*

*Xét đề nghị của Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam (Công văn số 77-03/CV-ĐT-HĐQT ngày 01 tháng 9 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Dịch vụ Điện tử 2 và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 18 tháng 9 năm 2003;*

*Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát*

động trong Công ty là 4.455 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 133.650.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa và giải quyết lao động dôi dư, Công ty Dịch vụ Điện tử 2 làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

**Điều 2.** Chuyển Công ty Dịch vụ Điện tử 2 thành Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam,

- Tên giao dịch quốc tế: VIETNAM ELECTRONICS SERVICE JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: VESCO II;

- Trụ sở chính đặt tại: 99 Nguyễn Thị Minh Khai, phường Bến Thành, quận 1, thành phố Hồ Chí Minh.

**Điều 3.** Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Sản xuất, lắp ráp, kinh doanh các thiết bị điện, điện tử dân dụng và chuyên dùng: thiết bị tự động hóa, văn phòng, tin học, viễn thông, đo lường, an toàn, phòng hộ; thiết bị máy móc dùng trong các ngành công nghiệp, y tế, hàng không, hàng hải, dầu khí...;

- Sản xuất, kinh doanh phần mềm tin học;

- Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện tử, điện tử công nghiệp, thiết bị văn phòng, tin học, đo lường, viễn thông;

- Dịch vụ cho thuê tài sản;

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

**Điều 4.** Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

**Điều 5.** Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Dịch vụ Điện tử 2 tổ chức bán đấu giá số cổ phần bán ra ngoài Công ty thông qua Công ty chứng khoán Mê Kông (chi nhánh thành phố Hồ Chí Minh) và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Dịch vụ Điện tử 2 có trách nhiệm điều hành công việc của Công ty cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam.

**Điều 6.** Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc

Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam, Giám đốc Công ty Dịch vụ Điện tử 2 và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. Bộ trưởng Bộ Công nghiệp  
Thứ trưởng

NGUYỄN XUÂN CHUẨN

**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH  
VÀ XÃ HỘI**

**QUYẾT ĐỊNH** của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội số 1152/2003/QĐ-BLĐTBXH ngày 18/9/2003 về việc ban hành tạm thời Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm.

**BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**

*Căn cứ Nghị định số 86/2002/NĐ-CP*

*ngày 05/11/2002 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;*

*Căn cứ Nghị định số 29/2003/NĐ-CP ngày 31/3/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;*

*Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23/6/1994; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ Luật Lao động ngày 02 tháng 4 năm 2002;*

*Sau khi có ý kiến của Bộ Y tế tại Công văn số 7263/YT-DP/AIDS ngày 24/7/2003 về việc ủy nhiệm cho Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này bản Danh mục tạm thời: "Nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm".

**Điều 2.** Người lao động làm các nghề, công việc nói ở Điều 1 được hưởng chế độ bảo hộ lao động, tiền lương và bảo hiểm